

Số: 13/2025/QĐST-DS

Đan Phượng, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 116, 221, 385, 393, 401, 500 và Điều 688 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng theo văn bản uỷ quyền số 10/2025/UQN-CTQT ngày 12/02/2025 của chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quang S – Chuyên viên xử lý nợ

- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1989; nơi thường trú: Cụm 8, xã T, huyện Đ, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số nợ tạm tính ngày 03/6/2025 tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi là: 306.519.657 đồng, cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng số 252-P-6951867 ngày 29/3/2023 tổng số tiền là

157.431.492 đồng trong đó: tiền gốc: 84.992.821 đồng, tiền lãi và phạt chậm trả: 72.439.492 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số LD 2321201414 ngày 31/7/2023 tổng số tiền là: 149.088.165 đồng trong đó nợ gốc: 93.111.682 đồng, lãi phải trả: 55.976.483 đồng.

2.2. Kể từ ngày 04/6/2025 ông Trần Văn T phải chịu các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 252-P-6951867 ngày 29/3/2023 và Hợp đồng tín dụng số LD 2321201414 ngày 31/7/2023 cho đến khi ông T trả hết toàn khoản vay.

2.3. Về án phí: Ông Trần Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 7.660.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010672 ngày 13/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CC THADS huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An